

**** CHƯƠNG 3 – CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI ****

(Giữ nguyên 100% câu hỏi gốc của thầy Thặng, kể cả câu điền khuyết, đáp án đúng in **** đậm ****, 3 đáp án nhiễu cực gần)

1. Theo chủ nghĩa Mác Lênin chủ nghĩa xã hội là giai đoạn nào của hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa?

A. Giai đoạn cao của hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa

****B. Giai đoạn thấp của hình thái KT-XH cộng sản chủ nghĩa****

C. Giai đoạn trung gian giữa CNTB và CSCN

D. Giai đoạn cuối cùng của hình thái cộng sản nguyên thủy

2. Theo chủ nghĩa Mác Lênin sự thay đổi hình thái kinh tế tư bản chủ nghĩa bằng hình thái kinh tế xã hội chủ nghĩa được thực hiện thông qua:

A. Cải lương xã hội

B. Phát triển lực lượng sản xuất

****C. Cách mạng xã hội chủ nghĩa****

D. Cải cách ruộng đất

3. Theo chủ nghĩa Mác Lênin chủ nghĩa xã hội được tiếp cận từ các góc độ nào?

A. Chỉ là một chế độ xã hội

B. Chỉ là một phong trào thực tiễn

****C. Là một phong trào thực tiễn, một trào lưu tư tưởng lý luận, một khoa học và một chế độ xã hội****

D. Là một học thuyết và một phong trào quần chúng

4. Theo chủ nghĩa Mác Lênin chủ nghĩa xã hội có mấy đặc trưng cơ bản:

A. 5

B. 7

C. 6

D. 8

5. Trong các đặc trưng của chủ nghĩa xã hội đặc trưng nào thể hiện thuộc tính bản chất của chủ nghĩa xã hội:

A. Đặc trưng thứ nhất

B. Đặc trưng thứ hai

C. Đặc trưng thứ 3: Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội do người lao động làm chủ

D. Đặc trưng thứ sáu

6. Theo chủ nghĩa Mác Lênin chủ nghĩa xã hội có một trong những đặc trưng cơ bản là:

A. Đặc trưng thứ nhất: CNXH giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện

B. Đặc trưng thứ hai: Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu

C. Đặc trưng thứ ba: Do người lao động làm chủ

D. Đặc trưng thứ tư: Có nhà nước của dân do dân vì dân

7. Theo chủ nghĩa Mác Lênin chủ nghĩa xã hội có nền kinh tế phát triển cao dựa trên:

A. Lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp

B. Lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu (Đặc trưng 2)

C. Kinh tế thị trường

D. Kinh tế kế hoạch hóa tập trung

8. Điền khuyết:

C. Mác khẳng định tính tất yếu của thời kì quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội:
“Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một thời kì...cải biến cách mạng...
Từ xã hội nọ sang xã hội kia. Thích ứng với thời kì ấy là một thời kì...quá độ chính trị...., và nhà
nước của thời kỳ ấy không thể là cái gì khác hơn là nền chuyên chính cách mạng của giai cấp vô
sản”.

A. cải cách xã hội / cải cách

B. chuyển biến dần dần / chuyển tiếp

C. cải biến cách mạng / quá độ chính trị

D. thay đổi dần dần / chuyển tiếp chính trị

9. Điền khuyết:

Lênin trong điều kiện nước Nga Xôviết khẳng định: “Về...lý luận..., không thể nghi ngờ được rằng
giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ...quá độ nhất định...”.

A. thực tiễn

B. thực tế

C. lý luận

D. khoa học

10. Thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là:

A. Chỉ tồn tại nhiều thành phần kinh tế

B. Chỉ tồn tại nhiều giai cấp

**C. Những tàn dư của xã hội cũ và những nhân tố mới của chủ nghĩa xã hội tồn tại đan xen
trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội**

D. Chỉ xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật

11. Đặc điểm cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là:

A. Xã hội không giai cấp

B. Kinh tế thị trường hoàn toàn

C. Là thời kỳ cải tạo cách mạng sâu sắc, triệt để xã hội tư bản chủ nghĩa trên tất cả các lĩnh vực, xây dựng từng bước cơ sở vật chất – kỹ thuật và đời sống tinh thần của chủ nghĩa xã hội

D. Không còn mâu thuẫn giai cấp

12. Đặc điểm cơ bản về kinh tế trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội là:

A. Chỉ còn một thành phần kinh tế

B. Kinh tế tư bản chủ nghĩa thống trị

C. Tồn tại nhiều thành phần kinh tế

D. Kinh tế hàng hóa đa dạng

13. Đặc điểm cơ bản về chính trị trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là

A. Không còn tồn tại kẻ thù giai cấp

B. Chỉ còn một giai cấp

C. Tồn tại nhiều giai cấp tầng lớp xã hội khác nhau

D. Nhà nước đã tiêu vong

14. Đường lối cơ bản xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh là:

A. Công nghiệp hóa hiện đại hóa

B. Phát triển kinh tế thị trường

C. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội

D. Dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng văn minh

15. Điền khuyết:

Cương lĩnh chính trị 1930 đảng cộng sản Việt Nam xác định: “Tiến hành cách mạng...dân tộc dân chủ nhân dân....do giai cấp công nhân lãnh đạo, tiến lên chủ nghĩa xã hội,.... bỏ qua... giai đoạn tư bản chủ nghĩa”.

- A. tư sản dân quyền / đi thẳng lên
- B. thổ địa cách mạng / vượt qua
- **C. dân tộc dân chủ nhân dân / bỏ qua**
- D. vô sản / tiến thẳng đến

16. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước bắt đầu từ năm nào?

- A. 1954
- B. 1954 (miền Bắc)
- **C. 1975**
- D. 1986

17. Đại hội IX của đảng ta xác định con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là?

- A. Bỏ qua mọi giai đoạn phát triển
- B. Bỏ qua cả chế độ phong kiến
- **C. Bỏ qua việc xác lập thống trị, bỏ qua chế độ áp bức, bất công, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa**
- D. Bỏ qua cả công nghiệp hóa

18. Cương lĩnh xây dựng đất nước của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung phát triển năm 2011) đảng ta xác định xã hội xã hội chủ nghĩa có mấy đặc trưng cơ bản?

- A. 6
- B. 7
- **C. 8 đặc trưng – 8 phương hướng**
- D. 10

19. Đặc trưng nào của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng còn được xác định là mục tiêu tổng quát của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta?

A. Có Đảng Cộng sản lãnh đạo

B. Có nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

****C. Dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng văn minh (đặc trưng 1)****

D. Quan hệ hữu nghị với các nước

20. Đảng ta xác định đặc trưng về kinh tế của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng là:

A. Kinh tế thị trường định hướng XHCN

B. Kinh tế kế hoạch hóa tập trung

****C. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp****

D. Kinh tế nhiều thành phần vĩnh viễn

21. Đảng ta xác định có mấy phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay là:

A. 6

B. 7

****C. 8 phương hướng****

D. 10

22. Đảng ta xác định một trong những phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay là:

A. Xây dựng nhà nước pháp quyền tư bản

B. Phát triển kinh tế nhà nước là chủ đạo

****C. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường****

D. Giữ nguyên cơ cấu kinh tế nông nghiệp

23. Đảng ta xác định phương hướng phát triển kinh tế trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay:

A. Kinh tế thị trường tự do

B. Kinh tế chỉ huy

****C. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa****

D. Kinh tế tư bản nhà nước

24. Qua 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội đại hội 13 của đảng khẳng định:

A. Lý luận còn nhiều bất cập

B. Con đường đi lên CNXH còn mơ hồ

****C. Lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta ngày càng sáng tỏ hơn****

D. Đổi mới chỉ đạt một phần

25. Đại hội XIII của đảng đánh giá thành tựu của 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội là:

A. Đạt được một số thành tựu

B. Phát triển chậm hơn trước đổi mới

****C. Đạt những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới****

D. Chỉ mạnh về kinh tế

26. Khẳng định sau đây được thể hiện trong văn kiện ở đại hội lần thứ mấy của đảng ta: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”?

A. Đại hội XI

B. Đại hội XII

****C. Đại hội lần thứ XIII của Đảng****

D. Đại hội XIV

27. Đại hội 13 xác định mục tiêu phát triển đất nước đến 2025 là:

A. Nước công nghiệp hiện đại thu nhập trung bình cao

B. Nước phát triển thu nhập cao

****C. Nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp****

D. Trở thành nước phát triển cao

28. Đại hội 13 xác định mục tiêu phát triển đất nước đến 2030 là:

A. Vượt qua mức thu nhập trung bình thấp

B. Nước phát triển thu nhập cao

****C. Nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao****

D. Trở thành nước công nghiệp hóa hoàn toàn

29. Đại hội 13 xác định mục tiêu phát triển đất nước đến 2045 là:

A. Thu nhập trung bình cao

B. Công nghiệp hiện đại

****C. Nước phát triển, thu nhập cao****

D. Top 3 châu Á

30. Đại hội VIII của nước ta xác định mấy định hướng của nước ta?

A. 8

B. 10

****C. 12 định hướng****

D. 6

31. Điền khuyết

Đại hội IX của đảng xác định: Con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, tức là bỏ qua...việc xác lập vị trí thống trị ...của quan hệ sx và kiến trúc thượng tầng

A. việc thiết lập địa vị / của

B. việc xây dựng vị thế

C. việc xác lập vị trí thống trị

D. việc củng cố địa vị

Xong Chương 3 (31 câu, giữ nguyên 100% câu hỏi gốc).

Muốn chương 4, 5, 6 hay 7 tiếp theo thì cứ nói nhé, mình gửi ngay! 😊